

Số: /QĐ-XPHC

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc xử phạt vi phạm hành chính**

**CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC CHẤT LƯỢNG, CHẾ BIẾN  
VÀ PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG THANH HÓA**

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020 và năm 2025);

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 190/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ và Nghị định 120/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 03/BB-VPHC lập ngày 17/4/2026 do Bà Nguyễn Thị Mai, Trưởng đoàn kiểm tra theo Quyết định 70/QĐ-CCQLCL ngày 17/4/2026 và hồ sơ liên quan kèm theo.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.**

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

Công ty Cổ phần thực phẩm Lang Liêu

Địa chỉ trụ sở chính: Lô HH07, MBQH 2125 đại lộ CSEDP, phường Quảng Phú, tỉnh Thanh Hóa.

Mã số doanh nghiệp: 2802598814.

Số GCNĐKKD: 2802598814 cấp ngày 23/12/2024 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp.

Người đại diện pháp luật: Ông: Lê Huy Dũng

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc Công ty

Số định danh cá nhân: 038087010129; cấp ngày: 21/4/2021; tại: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

## 2. Đã thực hiện các hành vi vi phạm hành chính:

2.1. Hành vi vi phạm hành chính thứ nhất: Không thực hiện quy trình sản xuất thực phẩm không theo nguyên tắc một chiều từ nguyên liệu đầu vào cho đến sản phẩm cuối cùng; Thời gian, địa điểm xảy ra vi phạm: Ngày 17/4/2026, tại Công ty cổ phần thực phẩm Lang Liêu, địa chỉ: Lô HH07, MBQH 2125 đại lộ CSEDP, phường Quảng Phú, tỉnh Thanh Hóa.

2.2. Hành vi vi phạm hành chính thứ hai: Tại thời điểm kiểm tra khu vực sơ chế, tập kết hàng có động vật gây hại (ruồi); Thời gian, địa điểm xảy ra vi phạm: Ngày 17/4/2026, tại Công ty cổ phần thực phẩm Lang Liêu, địa chỉ: Lô HH07, MBQH 2125 đại lộ CSEDP, phường Quảng Phú, tỉnh Thanh Hóa.

2.3. Hành vi vi phạm hành chính thứ ba: Tại khu vực sơ chế, kinh doanh dụng cụ thu gom rác thải không có nắp đậy; Thời gian, địa điểm xảy ra vi phạm: Ngày 17/4/2026, tại Công ty cổ phần thực phẩm Lang Liêu, địa chỉ: Lô HH07, MBQH 2125 đại lộ CSEDP, phường Quảng Phú, tỉnh Thanh Hóa.

2.4. Hành vi vi phạm hành chính thứ 4: Công nhân trong khu vực sơ chế không sử dụng bảo hộ lao động đầy đủ trong quá trình sơ chế, kinh doanh; Thời gian, địa điểm xảy ra vi phạm: Ngày 17/4/2026, tại Công ty cổ phần thực phẩm Lang Liêu, địa chỉ: Lô HH07, MBQH 2125 đại lộ CSEDP, phường Quảng Phú, tỉnh Thanh Hóa.

## 3. Quy định tại:

3.1. Hành vi vi phạm hành chính thứ nhất: quy định tại điểm a khoản 3 Điều 9 Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.

3.2. Hành vi vi phạm hành chính thứ hai : quy định tại quy định tại điểm b khoản 3 Điều 9 Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.

3.3. Hành vi vi phạm hành chính thứ ba : quy định tại điểm b khoản 2 Điều 9 Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm, sửa đổi tại điểm b khoản 3 Điều 1 Nghị định 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021.

3.4. Hành vi vi phạm hành chính thứ 4 : quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm, sửa đổi tại điểm a khoản 3 Điều 1 Nghị định 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền

- Hành vi vi phạm hành chính thứ nhất: quy định tại điểm a khoản 3 Điều 9 Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.

**Phạt tiền 12.000.000 đồng (Số tiền bằng chữ: Mười hai triệu đồng)**

- Hành vi vi phạm hành chính thứ hai : quy định tại điểm b khoản 3 Điều 9 Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.

**Phạt tiền 12.000.000 đồng (Số tiền bằng chữ: Mười hai triệu đồng)**

- Hành vi vi phạm hành chính thứ ba : quy định tại điểm b khoản 2 Điều 9 Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm, sửa đổi tại điểm b khoản 3 Điều 1 Nghị định 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021.

**Phạt tiền 8.000.000 đồng (Số tiền bằng chữ: Tám triệu đồng)**

- Hành vi vi phạm hành chính thứ 4 : quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm, sửa đổi tại điểm a khoản 3 Điều 1 Nghị định 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021.

**Phạt tiền 4.000.000 đồng (Số tiền bằng chữ: Bốn triệu đồng)**

**Tổng số tiền phạt của hành vi vi phạm hành chính: 36.000.000 đồng (Số tiền bằng chữ: Ba mươi sáu triệu đồng chẵn).**

b) Hình thức xử phạt bổ sung:

- Hành vi vi phạm hành chính thứ nhất: Không quy định.

- Hành vi vi phạm hành chính thứ hai: Không quy định.

- Hành vi vi phạm hành chính thứ ba: Không quy định.

- Hành vi vi phạm hành chính thứ tư: Không quy định.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả: Không quy định.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho Ông Lê Huy Dũng là đại diện pháp luật của Công ty Cổ phần thực phẩm Lang Liêu bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Công ty Cổ phần thực phẩm Lang Liêu có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty Cổ phần thực phẩm Lang Liêu không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật và cứ mỗi ngày chậm nộp tiền phạt thì cá nhân, tổ chức vi phạm phải nộp thêm 0,05% tính trên tổng số tiền phạt chưa nộp.

a) Công ty Cổ phần thực phẩm Lang Liêu bị xử phạt có tên tại Điều 1 phải nộp tiền phạt tại Kho bạc Nhà nước khu vực XI, địa chỉ: Đại lộ Nguyễn Hoàng, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa theo thông tin nộp ngân sách nhà nước như sau:

Tài khoản: Tài khoản thu ngân sách nhà nước số 7111, tiểu mục 4276, mã chương 412, của Sở Nông nghiệp và Môi trường Thanh Hóa, mã cơ quan thu 1061890 tại Kho bạc Nhà nước Khu vực XI trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này; đồng thời sao chụp biên lai nộp gửi Chi cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường tỉnh Thanh Hóa.

b) Công ty Cổ phần thực phẩm Lang Liêu bị xử phạt có tên tại Điều 1 bị tạm giữ để bảo đảm thi hành quyết định xử phạt: Không áp dụng.

c) Công ty Cổ phần thực phẩm Lang Liêu có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước khu vực XI để thu tiền phạt.

3. Giao phòng Quản lý Chất lượng để tổ chức thực hiện.

**Nơi nhận:**

- Điều 3 Quyết định;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường (để báo cáo);
- Công ty Cổ phần thực phẩm Lang Liêu;
- Lưu: VT, CLCBTT.

**CHI CỤC TRƯỞNG**

**Trương Thị Hà**

Quyết định đã giao trực tiếp cho Ông Lê Huy Dũng là đại diện pháp luật của Công ty Cổ phần thực phẩm Lang Liêu bị xử phạt vào hồi .... giờ .... phút, ngày ...../...../2026./.

**NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH**

*(Ký, ghi rõ họ và tên)*